

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST
Ngày 14/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Diệm, ông Trần Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên trung cấp

Ngày 14/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 6/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST-HS ngày 31/8/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Ngọc N. Sinh ngày 23/10/2000 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn Ia M, xã Bàu C, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Không. Học vấn: 9/12. Giới tính: Nữ. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt nam. Con ông Huỳnh Ngọc K, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không

Ngày 22/4/2020 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thanh Tr. (tên gọi khác: Bi). Sinh ngày 21/11/1989 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Hẻm 126 Trần Nhật Duật, tổ 7, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Buôn bán. Học vấn: 10/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt nam. Con ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Ngày 22/4/2020 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964, địa chỉ: Tổ 9, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Hồng Kh, địa chỉ: 47 Võ Trung Th, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 ngày 22/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với: Huỳnh Thị Ngọc N (sinh ngày 23/10/2000, trú tại Thôn Ia M, xã Bầu C, huyện Chư P và Nguyễn Thanh Tr (sinh ngày 21/11/1989, trú tổ 07 phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai), về hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, khi cả hai đối tượng đang có mặt tại nhà trọ số 47, đường Võ Trung Th, tổ 09, phường Ia K, thành phố P.

Tang vật tạm giữ của Nh: 08 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử, 2.400.000 đồng, 01 điện thoại Iphon và 01 xe mô tô biển kiểm soát 81 B2-81536. Tạm giữ của Trọng: 01 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai trưng cầu giám định đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại Kết luận giám định số: 372/KLGĐ ngày 29/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

- 08 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu của Huỳnh Thị Ngọc N gửi giám định là Methamphetamine, có tổng khối lượng 9,9337 gam.

- 01 gói chất rắn dạng tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Thanh Tr gửi giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,1448 gam

Cơ quan điều tra đã chứng minh hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên thông qua mối quan hệ xã hội, Huỳnh Thị Ngọc N, biết đối tượng Đức ở Kon Tum bán ma túy, do đó vào ngày 20/4/2020 Nh đón xe taxi đi từ thành phố P lên huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum mua của Đức, một hộp “10” ma túy đá với số tiền là 6.000.000 đồng.

Sau khi có ma túy Nh mang về phòng trọ số 08 nhà trọ số 47 đường Võ Trung Th, thành phố P, cất giấu, mục đích để bán kiếm lời.

Vào ngày 20/4/2020 Huỳnh Thị Ngọc N bán cho Nguyễn Thanh Tr, một gói ma túy với số tiền 300.000 đồng, Trọng mang về nhà của mình sử dụng hết. Đến ngày 22/4/2020 Trọng tiếp tục đến phòng trọ của Nh mua một gói ma túy với số tiền là 300.000 đồng, Nh bán cho Trọng một gói ma túy, Trọng đưa cho Nh 400.000 đồng, khi chưa kịp trả lại tiền thừa cho Trọng thì Nh và Trọng bị lực lượng phòng chống ma túy tỉnh Gia Lai bắt quả tang, thu giữ của Nh 9,9337 gam Methamphetamine và thu giữ của Trọng 0,1448 gam Methamphetamine.

Ngoài ra, quá trình điều tra Huỳnh Thị Ngọc N còn khai nhận trong thời gian từ ngày 20/4 đến ngày 22/4/2020, Nh còn Nhều lần bán trái phép ma túy cho các đối tượng Tú, Nhã, Út, mỗi lần bán ma túy với số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, địa điểm bán ma túy tại phòng trọ số 08 nhà trọ số 47 đường Võ Trung Th, thành phố P. Tuy Nhên quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng Tú, Nhã, Út.

Tang, vật chứng vụ án:

-10, 0885 gam Methamphetamine được niêm phong trong 02 phong bì thư có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

- 01 cân tiểu ly có dòng chữ “1*CR2032Battery”;

- 02 điện thoại di động;

- 2.400.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B2-81536. Đối với chiếc xe mô tô này, quá trình điều tra, xác định được Nguyễn Thanh Tr mượn của Nguyễn Phương T. Việc Trọng dùng xe này để đi mua ma túy thì T không biết, do đó ngày 08/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định trả lại tài sản này cho chủ sở hữu.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKS-P1 ngày 3/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS; bị cáo Nguyễn Thanh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

2. Diễn biến tại phiên toà:

- Các bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng mô tả diễn biến và hành vi phạm tội, cũng như truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” ; bị cáo Nguyễn Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N từ 8 đến 9 năm tù
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38
Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Tr từ 12 đến 18 tháng tù
Hình phạt bổ sung: Không áp dụng
Xử lý đối với vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:
Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì có đóng dấu của Phòng lý thuật hình sự Công an
tỉnh Gia Lai; 01 cân tiểu ly
Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo và 01 điện thoại di
động bị cáo khai của đối tượng Út, là phương tiện dùng liên lạc mua bán ma túy; và
2.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nh.
Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được
tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình tố tụng, các cơ quan điều tra, kiểm sát đã tiến hành các thủ tục
khởi tố, điều tra, truy tố theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng quy định. Các
tài liệu, chứng cứ thu thập được, có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi
phù hợp với cáo trạng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, có tại hồ sơ
vụ án, lời khai của các bị cáo, người chứng kiến cùng biên bản bắt quả tang, kết luận
giám định, đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 19 giờ ngày 22/4/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
công an tỉnh Gia Lai phát hiện, bắt quả tang Huỳnh Thị Ngọc N đã thực hiện việc
mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thanh Tr. Thu giữ nơi ở của Huỳnh Thị
Ngọc N phát hiện 08 gói nilông, thu giữ trên người Nguyễn Thanh Tr 01 gói ni lông

Tại Kết luận giám định số 372/KLGD ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình
sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “Chất màu trắng dạng tinh thể trong 08 gói ni
lông thu giữ của Huỳnh Thị Ngọc N, trong bì công văn niêm phong, ghi gửi giám
định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,9337 gam”. Và “Chất màu
trắng dạng tinh thể trong 01 gói ni lông, thu giữ của Nguyễn Thanh Tr trong bì công
văn niêm phong, ghi gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng
0,1448 gam”.

Như vậy, vì mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 20/4/2020 đến ngày
22/4/2020, Huỳnh Thị Ngọc N đã mua ma túy của đối tượng không rõ nhân thân, lai
lịch với số tiền 6.000.000 đồng, chia thành Nhiều gói nhỏ và thực hiện 6 lần bán ma
túy trái phép cho Nhiều đối tượng, trong đó có 2 lần bán ma túy trái phép cho
Nguyễn Thanh Tr mua về sử dụng. Khi bị bắt, thu giữ của Nh 9,9337 gam
Methamphetamine, đang tàng trữ để bán và thu giữ của Trọng 0,1448
Methamphetamine, đang tàng trữ để sử dụng.

Do đó, hành vi tàng trữ 9.9337 gam Methamphetamine mục đích để bán của Huỳnh Thị Ngọc N phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Phạm tội 2 lần trở lên” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Và hành vi tàng trữ 0,1448 gam Methamphetamine mục đích sử dụng của Nguyễn Thanh Tr đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như trên là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nh là rất nghiêm trọng, bị cáo Trọng là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì mục đích sớm thu lợi bất chính và mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà mua bán, tàng trữ để sử dụng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự, trị an tại địa phương, cần phải được xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng để giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo, và răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; nhân thân không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh các bị cáo không có tài sản gì, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xét 02 phong bì thư bên trong có chứa ma túy, 01 cân tiểu ly không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Xét số tiền 2.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nh, bị cáo thừa nhận là tiền thu lợi do bán ma túy nên đây là khoản thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Xét 02 điện thoại di động là công cụ, phương tiện bị cáo Nh dùng giao dịch khi phạm tội, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

[8] Đối với các đối tượng khác:

Đối với các đối tượng tên Đức, Út, Tú, Nhã đã bán và mua ma túy của Nh, không xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N **9** (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Tr **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020

2. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư số 372/PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai. Phong bì đã được niêm phong dán kín, mặt trước đánh số I, tại mép dán mặt sau có 05 hình dấu hình tròn ghi “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai” và 03 chữ ký có tên Bùi Sĩ Thà, Trương Văn Huy, Võ Đình Tài; 01 phong bì thư số 372/PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai. Phong bì đã được niêm phong dán kín, tại mép dán mặt sau có 05 hình dấu hình tròn ghi “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai” và 03 chữ ký có tên Bùi Sĩ Thà, Trương Văn Huy, Võ Đình Tài và 01 cân tiểu ly điện tử, vỏ màu đen, mặt sau có dòng chữ “1*CR2032Battery”.

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone, màu xám, số Imei 354391063453539 kèm theo sim số và 01 điện thoại di động bị hư không sử dụng được, nhãn hiệu Samsung, màu bạc đã qua sử dụng kèm theo sim số và 2.400.000 đồng thu giữ của Huỳnh Thị Ngọc N;

(Các vật và tiền nêu trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 57/2020 lập ngày 07/8/2020 giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc N, Nguyễn Thanh Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người TGTĐ khác;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hồng

